

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa những người yêu cầu:

- Anh Trần Thanh H; Sinh năm: 1975; ĐKKHKT: khối T, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

-Và chị Đậu Thị Thu Ng; Sinh năm: 1981; ĐKKHKT: khối T, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đã được ghi tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thanh H và chị Đậu Thị Thu Ng.

1.2. Về quan hệ con chung: anh Trần Thanh H và chị Đậu Thị Thu Ng thống nhất có 01 con chung Trần Thị Thùy L, sinh ngày 29/06/2005.

Ly hôn anh Trần Thanh H và chị Đậu Thị Thu Ng thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Trần Thị Thùy L cho chị Ng chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), kể từ tháng 01/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày chị Đậu Thị Thu Ng có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, nếu anh Trần Thanh H không chịu thi hành thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người p H thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Các đương sự
- UBND P. H, TP.Vinh (theo Giấy CNKH số 87/2004 ngày 11/11/2004)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thắng